

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 09/ĐK

**ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG
ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng,
thống nhất với giấy tờ xuất trình.

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số:.....Quyển....

Ngày...../...../.....

Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Kính gửi: Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi
nhánh Xuân lộc

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất

1.1. Tên (viết chữ in hoa) HÀNH DƯƠNG LONG..... Sinh năm 1934.....
Số CMND 270497315..... do Công an tỉnh ĐỒNG NAI cấp.....

1.2. Địa chỉ⁽¹⁾: Ấp I - X. V. H. X. L. Đ. N......

2. Giấy chứng nhận đã cấp

2.1. Số vào sổ cấp GCN: 5038064.....; 2.2. Số phát hành GCN: (Q. 061.312).....

2.3. Ngày cấp GCN: 14.1.2018.....; 25/18

3. Nội dung biến động về:

3.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động:

- Thừa đất số:
- Tờ Bản đồ số:
- Diện tích: Nh. kê ghi trước bạ.....

3.2. Nội dung sau khi biến động:

- Thừa đất số:
- Tờ Bản đồ số:
- Diện tích: Xóa bỏ.....

4. Lý do biến động

Xóa bỏ

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký biến động

6. Giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo đơn này gồm có:

- Giấy chứng nhận đã cấp;

Tôi có nhu cầu cấp GCN mới không có nhu cầu cấp GCN mới

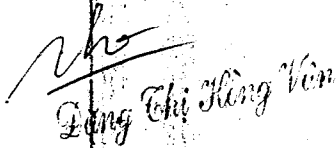

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật.

Xuân Lộc, ngày 28 tháng 1 năm 2018

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Phạm Văn Khoa

II- XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ (Đối với hộ gia đình, cá nhân đề nghị được tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp khi hết hạn sử dụng)	
.....	
Ngày..... tháng..... năm..... Công chức địa chính (Ký, ghi rõ họ tên)	Ngày..... tháng..... năm..... TM. Ủy ban nhân dân Chủ tịch (Ký tên, đóng dấu)
III- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI	
P.M. đũa, kinh, 100 m ² .	
Ngày... 2... tháng... năm 2018 Người kiểm tra (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)	Ngày... 2... tháng... năm 2018 Giám đốc (Ký tên, đóng dấu)
 Đặng Thị Hồng Vân	 Phạm Văn Hải
IV- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (Chỉ ghi ý kiến đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất)	
.....	
Ngày..... tháng..... năm..... Người kiểm tra (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)	Ngày..... tháng..... năm..... Thủ trưởng cơ quan (Ký tên, đóng dấu)

(1) Kê khai theo đúng tên và địa chỉ như trên GCN đã cấp, trường hợp có thay đổi tên thì ghi cả thông tin trước và sau khi thay đổi và nộp giấy tờ chứng minh sự thay đổi.

Chú ý: Mẫu đơn này sử dụng trong các trường hợp: chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất; từ hình thức thuê đất trả tiền một lần sang hình thức thuê đất trả tiền hàng năm; chuyển mục đích sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất; đổi tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thông tin về giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân; thay đổi địa chỉ; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi hạn chế quyền; thay đổi về nghĩa vụ tài chính về đất đai; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận, đính chính giấy chứng nhận.

Không ghi vào
khu vực này



GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt Chuyển khoản
Loại tiền: VND USD Khác:

Mẫu số: C1-02/NS
(Theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC
ngày 17/06/2016 của Bộ Tài chính)

Mã hiệu: DON650118
Số CT: 0002472
Số tham chiếu:

Người nộp thuế: **Phạm Văn Long**

Mã số thuế: **0106680443**

Địa chỉ: **Xuân Hưng**

Quận/Huyện: **Huyện Xuân Lộc**

Tỉnh, TP: **Tỉnh Đồng Nai**

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Quận/Huyện:

Tỉnh, TP:

Đề nghị NH/KBNN: **KBNN Xuân Lộc - Đồng Nai** Trích TK số:

hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo:

TK thu NSNN

TK tạm thu

TK thu hồi hoàn thuế G/TT

vào tài khoản của KBNN **KBNN Xuân Lộc - Đồng Nai**

Tỉnh, TP:

Mở tại NH ủy nhiệm thu:

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán NN

Thanh tra TC

Thanh tra CP

CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: **Chi cục thuế huyện Xuân Lộc - Cục thuế Tỉnh Đồng Nai**

Phần dành cho người nộp thuế ghi							Phần dành cho NH UNT/NH PHT/KBNN ghi	
STT	Số TK/QĐ/TB	Kỳ thuế/Ngày QĐ/Ngày TB	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Chương	Tiêu mục	
1	1194	22/02/2018	Lệ phí trước bạ nhà đất	1 090 125	1 090 125	757	2801	
Tổng cộng :				1 090 125	1 090 125			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Một triệu không trăm chín mươi nghìn một trăm hai mươi năm đồng/.**

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN

Mã CQ Thu: 1054311

Nợ TK: 1112

Mã ĐBHC: 26446

Có TK: 7111

NGƯỜI NỘP TIỀN

Ngày 26 tháng 02 năm 2018

Người nộp tiền

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

NGÂN HÀNG/KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 26 tháng 02 năm 2018

Thủ quỹ

Kế toán

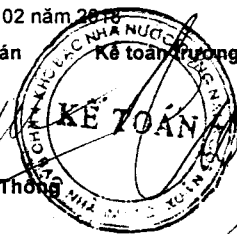
Kế toán trưởng

Phạm Văn Long

Long

Nguyễn Chi Hồng

Lê Mạnh Thông



TTBM : D6B17334D4C6BBCD0C0415827010A599

Số:1194../TB... CCT

Xuân Lộc ngày 22 tháng 02 năm 2018

THÔNG BÁO NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT

Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số1194/ VPĐK ngày tháng năm ..2018 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Xuân Lộc, hoặc căn cứ hồ sơ của người nộp lệ phí trước bạ, ...(tên cơ quan thuế)..... CCT Xuân Lộc, thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất lệ phí trước bạ như sau:

I. ĐỊNH DANH VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ:

1. Tên chủ tài sản: **Phạm Văn Long**
2. Mã số thuế (nếu có):
3. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền LPTB: **X. Hưng**
4. Đại lý thuế (nếu có) :
5. Mã số thuế: :
6. Địa chỉ: :

II. ĐẶC ĐIỂM TÀI SẢN

1. Thừa đất số: 14 Tờ bản đồ số: 76
- Số nhà Đường phố Thôn (ấp, bản, phum, sóc)
xã (phường) **X. Hưng** Huyện (TP) **Xuân Lộc** Tỉnh **Đồng Nai**
2. Loại đất **Đất ở** 1
3. Loại đường/khu vực:
4. Vị trí (1, 2, 3, 4...): 1
5. Cấp nhà: ° Loại nhà:
6. Hạng nhà:
7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:
8. Diện tích nhà, đất tính lệ phí trước bạ (m²):
- 8.1. Đất: Đất ở: 300 m² Đất NN: 160,5 m²
- 8.2. Nhà (m² sàn nhà): m²
9. Đơn giá một mét vuông sàn nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng/m²):
- 9.1. Đất: Đất ở: 700.000 đ/m² Đất NN: 50000 đồng
- 9.2. Nhà (theo giá xây dựng mới):

III. LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ DO CƠ QUAN THUẾ TÍNH:

1. Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ: **218.025.000**
- 1.1. Đất (8.1 x 9.1):
- 1.2. Nhà (7 x 8.2 x 9.2):
2. Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp (đồng): 218.025.000 * 0.5% = **1.090.125**
- (Viết bằng chữ: **Một triệu không trăm chín mươi ngàn một trăm hai mươi lăm đồng**
- Nộp theo chương loại khoản hạng mục tiểu mục
3. Địa điểm nộp: **Kho Bạc Xuân Lộc**

3. Địa điểm nộp.....

4. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là ngày tháng năm

Quá ngày phải nộp theo quy định mà người nộp thuế chưa nộp thì mỗi ngày chậm nộp phải trả tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế.

5. Trường hợp không thu lệ phí trước bạ : Chủ tài sản thuộc diện không phải nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại (ghi rõ căn cứ theo văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Trường hợp miễn nộp lệ phí trước bạ: Chủ tài sản thuộc diện được miễn nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại (ghi rõ căn cứ theo văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với... (Tên cơ quan thuế).....
theo số điện thoại: địa chỉ:

...(Tên cơ quan thuế).....

thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

**NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO
NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

..., ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
RA THÔNG BÁO**

(Ký rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Hữu Chí

II - PHÂN TÍNH TIỀN CHẬM NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ (dành cho cơ quan thu tiền):

1. Số ngày chậm nộp lệ phí trước bạ so với thông báo của cơ quan Thuế:

2. Số tiền phạt chậm nộp lệ phí trước bạ (đồng):

(Viết bằng chữ:

....., ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

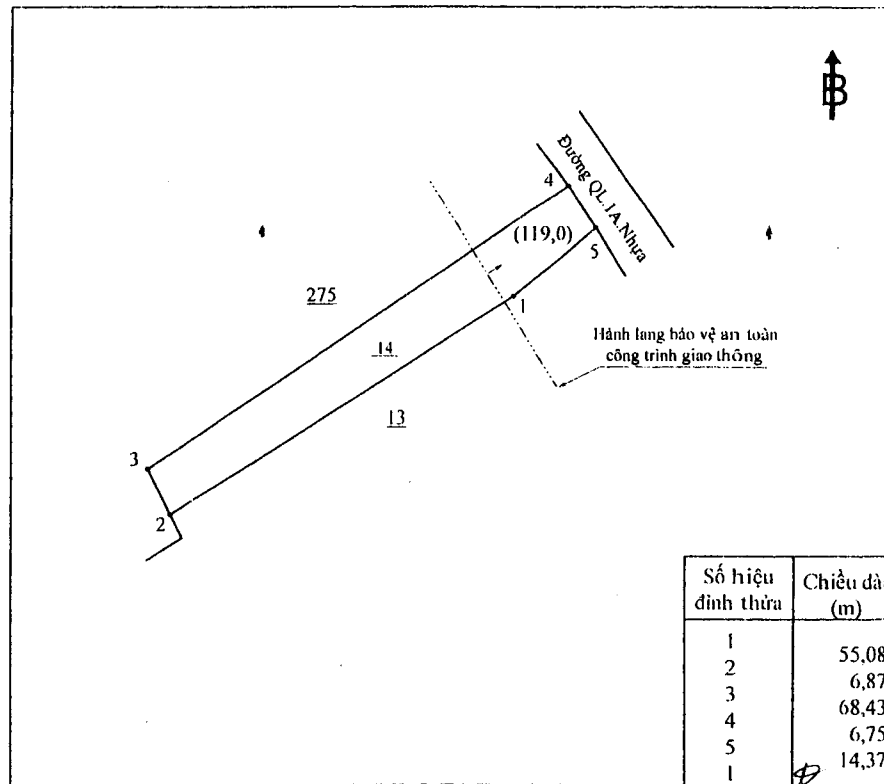
1. Thửa đất:

- a) Thửa đất số: 14 Tờ bản đồ số: 76
- b) Địa chỉ: Ấp 1, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- c) Diện tích: 517,3m² (bằng chữ: năm trăm mười bảy phẩy ba mét vuông)
Trong đó: Diện tích được cấp: 517,3m², Không được cấp: 0,0m²
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- d) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 300,0m²;
Đất trồng cây lâu năm 217,3m².
- e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài;
Đất trồng cây lâu năm: Đến ngày 22/11/2049.
- g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300,0m²
Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 217,3m².

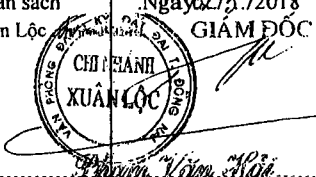
- 2. Nhà ở: -/-
- 3. Công trình xây dựng khác: -/-
- 4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
- 5. Cây lâu năm: -/-
- 6. Ghi chú:

Thửa đất có 119,0m² đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình đường QL1A
Nợ lệ phí trước bạ, số tiền 451.468 đồng (Bốn trăm năm mươi một ngàn bốn trăm sáu mươi tám đồng) theo Quyết định số 1066/QĐ.UBH V/v phê duyệt ghi nợ nghĩa vụ tài chính trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thời hạn trả nợ đến tháng 10 năm 2011 (Ghi nợ theo Giấy chứng nhận cũ số O061312).

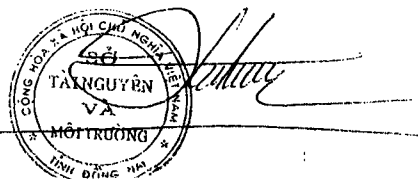
III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 26/2/2018 của Kho Bạc Nhà Nước huyện Xuân Lộc	Ngày 02/5/2018 GIÁM ĐỐC
	

Đồng Nai, Ngày 17 tháng 11 năm 2017.
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI
TU.QU. GIÁM ĐỐC SỞ
PHÓ GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH ĐỒNG NAI


Trần Hữu Phước

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Số biên nhận: 1656-155/2018

Loại hồ sơ: XN

Đơn vị xã, thị trấn: Xuân Hưng

Người nộp: + Bưu điện
 + Chủ sử dụng đất
 + Người được UQ

Ngày nhận: 26/1/2018 4/5

Ngày trả: 14/1/5/2018

Điện thoại: 0163.463.5756

Ghi chú:

CỘNG HÒA X
 Độc L

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
 Họ ông: Phạm Văn Long

Năm sinh 1934, CMND số 270497315
 Địa chỉ thường trú: ấp 1, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bỏ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



CI 636717